

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày

tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

**Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết
kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm; phương hướng,
nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026**

Căn cứ Thông báo số 08/TB-HĐND ngày 29/5/2026 của Thường trực HĐND xã về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 2 HĐND xã Đắk Tô khóa II, nhiệm kỳ 2026 – 2031;

Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026, *(số liệu tính từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/5/2026)* cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC

I. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNTC.

Trong 6 tháng đầu năm UBND xã đã tiếp tục triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹. Các văn bản ban hành được triển khai kịp thời, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác PCTN, TC. Trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về PCTN, TC; triển khai đồng bộ các giải pháp, đẩy mạnh cải cách hành chính, xác định phòng ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi vi phạm tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động thường xuyên kiểm tra, giám sát không để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động xảy ra tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu, nhũng nhiễu, tham nhũng, tiêu cực.

¹ Công văn số 97/UBND-VP, ngày 19/01/2026 của UBND xã Đắk Tô về việc triển khai kết luận Hội nghị tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực lãng phí năm 2025; Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 23/1/2026 của UBND xã Đắk Tô về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026 trên địa bàn xã Đắk Tô; Kế hoạch số 101/KH-UBND, ngày 12/05/2025 của UBND xã Đắk Tô về triển khai thực hiện Kế hoạch số 37-KH/ĐU ngày 02/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực năm 2026; Kế hoạch số 34/KH-UBND, ngày 03/3/2026 của UBND xã Đắk Tô về kiểm soát xung đột lợi ích năm 2026...

2. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC và các nhiệm vụ, Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC

UBND xã tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng tiêu cực đến năm 2030; Chương trình số 01/CTr-UBND ngày 21/02/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030.

Công tác chỉ đạo, triển khai việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN tiếp tục được duy trì, đẩy mạnh, khẳng định mạnh mẽ quyết tâm chống tham nhũng của cấp ủy Đảng, của Ủy ban nhân dân xã và được công chức, viên chức và người lao động đồng tình ủng hộ, đánh giá cao, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, làm trong sạch bộ máy của đơn vị.

3. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

UBND xã tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 89/KH-UBND, ngày 29/4/2026 của UBND xã Đắk Tô về thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định còn bất cập, những vấn đề vướng mắc trong các luật hiện hành để hoàn thiện các quy định pháp luật còn sơ hở, chồng chéo, dễ bị lợi dụng, lạm dụng để vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực trong các lĩnh vực nhạy cảm

4. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTNTC

Để triển khai công tác PCTNTC, UBND xã đã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý Nhà nước về công tác, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng quy định của pháp luật.

5. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC được UBND xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó tập trung tổ chức phổ biến, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 134/2021/NĐ-CP, ngày 30/12/2021 của Chính phủ về quy định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 59/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số

điều và biện pháp thi hành luật phòng chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị bằng các hình thức như tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, thông qua các cuộc họp, hội nghị; nội dung tuyên truyền phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

II. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Thực hiện nghiêm túc việc công khai quyết toán và dự toán thu - chi ngân sách, thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, tiết kiệm chi ngân sách đúng theo quy định. Niêm yết công khai tại UBND xã về mức thu phí, lệ phí của các loại giấy tờ. Đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu, đăng nộp lệ phí đúng với bộ thủ tục hành chính của UBND tỉnh. Hình thức công khai được thể hiện bằng cách niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, trên Trang thông tin điện tử xã.

2 Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Các cơ quan, đơn vị đã chấp hành đúng quy định của Nhà nước về thực hiện các tiêu chuẩn, chế độ, định mức ban hành. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp, đúng quy định của pháp luật, đưa ra giải pháp quản lý tài chính, tài sản, sử dụng lao động hợp lý. Thực hiện nghiêm công tác công khai, minh bạch tài chính nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản của Nhà nước, tích cực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Ủy ban nhân dân xã luôn quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành. Đặc biệt, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, lấy kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ làm các tiêu chí để đánh giá cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ công vụ.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát xung đột lợi ích, quy định về nhận quà, tặng quà theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; đến thời điểm báo cáo không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định về xung đột lợi ích, về tặng quà, nhận quà tặng.

4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Trên cơ sở Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 10/10/2025 về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2025 và thực hiện Thông báo Kết luận số 103-TB/ĐU ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về việc cho chủ trương định kỳ chuyển đổi vị trí công tác. Trong tháng 4 năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với 10 trường hợp.

Riêng đối với Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2026, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 06/4/2026. Theo đó, hiện nay, các cơ quan, đơn vị đang triển khai rà soát những trường hợp đủ điều kiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2026 để đề nghị thực hiện chuyển đổi theo quy định.

5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Nhằm nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. UBND xã đã ban hành nhiều văn bản² để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai thực hiện đạt hiệu quả, góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân.

- Các cơ quan, đơn vị đã triển khai, sử dụng tốt Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Ioffice, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác cải cách hành chính. Đối với các văn bản đến ngoài Hệ thống, Văn thư UBND xã đã thực hiện số hóa 100% (*trừ các văn bản có dấu đỏ “mật” theo quy định*).

- UBND xã tiếp tục thực hiện chi trả lương, phụ cấp cho cán bộ công chức qua thẻ ATM và chi hoạt động của UBND xã bằng hình thức chuyển khoản. Ngoài ra, UBND xã đã chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công xã tăng cường thanh toán trực tuyến để thực hiện thu phí không dùng tiền mặt.

6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn: Thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan. Đồng thời triển khai, phổ biến Nghị định 164/2026/NĐ-CP, ngày 15/05/2026 về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị có hiệu lực từ ngày 01/7/2026. UBND xã tiếp tục tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ công chức, viên chức.

III. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ; xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố: Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ, nhằm kịp thời phát hiện, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đến nay chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực và cũng chưa tiếp

² Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026; Kế hoạch số 43/KH-UBND, ngày 10/03/2026 về truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Đắk Tô; Kế hoạch số 53/KH-UBND, ngày 23/03/2026 về Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026 xã Đắk Tô;...

nhận thông tin phản ánh của người dân, doanh nghiệp về hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức trên địa bàn.

2. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý: Không có

3. Kết quả thu hồi tiền, tài sản trong vụ án tham nhũng: Không

IV. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có

V. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể xã trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến các tầng lớp Nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN, TC. Thông qua các hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên thì quyền làm chủ của Nhân dân ngày càng được phát huy, Nhân dân đã tham gia tích cực trong việc giám sát các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực như đất đai, xây dựng, đền bù giải phóng mặt bằng... Qua đó, nâng cao nhận thức trong Nhân dân về các biểu hiện, hệ lụy của nạn tham nhũng, tiêu cực, góp phần ngăn chặn, phòng ngừa không để xảy ra các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

VI. Đánh giá công tác PCTN

1. Đánh giá về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực

Công tác PCTN, TC được UBND xã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ đã mang lại hiệu quả, có những chuyển biến tích cực về cả nhận thức và hành động. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng đã trở thành việc làm thường xuyên đối với nhiều cơ quan, đơn vị, trên địa bàn xã và từng bước phát huy tác dụng. Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC trong cán bộ, công chức; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; qua đó kịp thời phát hiện, ngăn ngừa tình trạng tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách; quản lý sử dụng tài sản công tại các đơn vị, địa phương

2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc chủ yếu trong việc thực hiện

a) Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế: Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN chưa đồng đều, sâu rộng. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cơ quan, đơn vị về thực hiện các văn bản công tác phòng, chống tham nhũng có lúc chưa thật sự quyết liệt.

b) Nguyên nhân những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế: Việc cụ thể hoá các quy định về phòng chống tham nhũng vào thực tế địa phương còn

lúng túng; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể trong công tác PCTN, TC chưa rõ nét để việc PCTN, TC đạt hiệu quả cao hơn.

B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Nhằm ngăn chặn và đẩy lùi việc lãng phí trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước và tài nguyên thiên nhiên; trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. UBND đã thường xuyên tổ chức lồng ghép vào các hội nghị để quán triệt nội dung thực hành Luật tiết kiệm chống lãng phí đến từng cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn xã. Ngoài ra còn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trực thuộc và nhân dân thực hiện tiết kiệm chống lãng phí thông qua các chương trình trên đài truyền thanh địa phương.

Tiếp tục tổ chức, quán triệt và triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động các chủ trương đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 307/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiết kiệm, chống lãng phí; Kế hoạch số 120/KH-UBND, ngày 04 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch Triển khai thi hành Luật Tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 75/KH-UBND, ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Tô về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn xã Đăk Tô.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí và việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí

UBND xã tập trung tổ chức thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách ngay từ các tháng đầu năm. UBND xã đã ban hành Quyết định giao dự toán

thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026³; đưa công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên của các ngành, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

UBND xã đã quan tâm đầu tư cơ sở vật chất thực hiện cơ chế một cửa tại xã phục vụ cho công tác triển khai thực hiện cải cách hành chính, rà soát cắt giảm các thủ tục hành chính; Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm làm căn cứ cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện⁴.

Tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đã quán triệt cho toàn bộ cán bộ, đảng viên trong cơ quan nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, sử dụng tài sản của địa phương cũng như của cơ quan đồng thời nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát của tổ chức đoàn thể trong việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí.

II. TÌNH HÌNH, THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LẮNG PHÍ NĂM 2026

1. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cụ thể trong các lĩnh vực

1.1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN)

a) Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán ngân sách nhà nước hàng năm

- Công tác lập dự toán: Thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên theo dự toán, định mức được giao, theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP, ngày 10/3/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025; Thông tư 26/2026/TT-BTC, ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Chỉ thị hàng năm của UBND tỉnh về việc triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước. UBND xã Đăk Tô về việc triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Đăng ký, tham gia thảo luận về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm với các Sở, ban ngành theo quy định.

³ Quyết định số 210/QĐ-UBND, ngày 25/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Tô về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Đăk Tô.

⁴ Quyết định số 1443/QĐ-UBND, ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đăk Tô về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Đăk Tô.

- Công tác thẩm định, phân bổ dự toán: Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND, ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Trên cơ sở kế hoạch kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; nhiệm vụ trọng tâm được UBND xã giao cho các cơ quan, đơn vị. UBND xã giao cơ quan tham mưu (*Phòng Kinh tế xã*) thẩm định dự toán do các đơn vị lập theo nhiệm vụ và định mức tiêu chuẩn hiện hành, báo cáo UBND xã làm cơ sở trình HĐND xã theo quy định. Trong đó ưu tiên cho các lĩnh vực chi như: sự nghiệp giáo dục và đào tạo; sự nghiệp môi trường; đảm bảo xã hội, an ninh quốc phòng... Thực hiện trừ tiết kiệm 10% dự toán đầu năm để thực hiện chi cải cách tiền lương theo quy định. Về chi tiêu hội nghị, công tác phí trong năm 2026 thực hiện chi đúng theo chế độ quy định tại Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND, ngày 24/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Quảng Ngãi.

b) *Công tác quyết toán*: Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP, ngày 10/3/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025; Thông tư 26/2026/TT-BTC, ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Thông tư 59/2026/TT-BTC, ngày 29/05/2026 của Bộ Tài chính về việc quy định xét duyệt và tổng hợp quyết toán năm. UBND xã giao cho cơ quan tham mưu (*Phòng Kinh tế xã*) tổ chức thực hiện xét duyệt, thông báo và, thẩm tra quyết toán của một số cơ quan, đơn vị hàng năm. Tham mưu UBND xã lập báo cáo quyết toán và công khai báo cáo quyết toán ngân sách năm theo quy định.

c) *Công tác thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2013 và Điều 4 Nghị định số 84/2014/NĐCP ngày 08/9/2012*

Thực hiện tốt các quy định tại Thông tư 26/2026/TT-BTC, ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước. Thực hiện công khai dự toán đúng luật Ngân sách Nhà nước quy định.

1.2. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt và quyết toán kế hoạch vốn đầu tư công

a) *Công tác lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư công*: Trên cơ sở định mức vốn được tỉnh giao và dự kiến khả năng nguồn thu của xã, UBND xã Đăk Tô đã lập, trình HĐND xã thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đối với các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương theo

quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng để làm cơ sở triển khai thực hiện⁵.

b) Việc giao kế hoạch đầu tư công hằng năm: Việc thực hiện phân bổ kế hoạch đầu tư công hằng năm nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Đắk Tô cho các đơn vị là phù hợp với việc phân cấp; nhiệm vụ chỉ và đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ cho từng dự án, nhiệm vụ.

c) Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công hằng năm: UBND xã đã tập trung bố trí vốn để xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng lộ trình. Đến nay không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, UBND xã Đắk Tô đã thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn được giao, cố gắng hạn chế hết mức việc chuyển nguồn hoặc giải ngân không đạt kế hoạch vốn. Để thực hiện được mục tiêu đó, trong năm xã luôn theo dõi, giám sát thông qua các báo cáo của các đơn vị, từ đó thông qua các cuộc họp thường kỳ đưa ra các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Chỉ đạo các chủ đầu tư phối hợp với Phòng Kinh tế xã rà soát các dự án công trình trong năm không có khả năng thực hiện hết kế hoạch vốn sang những công trình có khả năng giải ngân kế hoạch vốn, đảm bảo sau khi điều chỉnh kế hoạch vốn giải ngân đạt kế hoạch đề ra.

d) Công tác quyết toán: Qua công tác quyết toán dự án hoàn thành, nhận thấy các đơn vị chủ đầu tư đã thực hiện đúng các quy trình thủ tục đầu tư, chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quản lý đầu tư. Thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật từ khâu lập thủ tục đầu tư dự án, công tác lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng công trình quá trình thực hiện công trình cho đến khâu dự án, công trình nghiệm thu hoàn thành và lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành. Kết quả, đến nay không còn tình trạng tồn đọng hồ sơ và vi phạm trong công tác quyết toán dự án hoàn thành.

1.3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

a) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

- Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô đã ban hành nhiều văn bản⁶. Theo đó, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc xã thực

⁵ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND, ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Đắk Tô về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Đắk Tô.

⁶ Công văn số 133/UBND, ngày 26/01/2026, của UBND xã Đắk Tô về việc tiếp tục sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, tài sản công sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; Công văn 274/UBND, ngày 02/3/2026 về việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2026 trên địa bàn xã; Công văn 349/UBND, ngày 17/3/2026 về việc rà soát, báo cáo hiện trạng đất đang quản lý, sử dụng của các cơ quan, đơn vị; Công văn 598/UBND, ngày 22/4/2026 về việc báo cáo kết quả xử lý cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính; Công văn số 670/UBND, ngày 4/5/2026 về việc quản lý, khai thác, xử lý tài sản công theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 19/CĐ-TTg ngày 26/02/2026; Công văn 834/UBND, ngày 20/5/2026 về việc xử lý cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Công điện số 39/CĐ-TTg ngày

hiện đúng các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo tiêu chuẩn, định mức và thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết tại các quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý sử dụng tài sản công

- Việc trang bị mua sắm TSCĐ tại các đơn vị đều được thực hiện đúng quy định và bảo đảm đúng tiêu chuẩn định mức theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg, ngày 09/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

- Quy trình thủ tục, hồ sơ mua sắm đã được thực hiện theo đúng Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, Luật số 90/2025/QH15, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.

- Việc phân cấp quản lý tài sản nhà nước, quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, nội dung tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được quy định cụ thể nên đã quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả tài sản nhà nước, góp phần thực hiện tốt chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện mở sổ sách theo dõi quản lý, tính khấu hao và hao mòn tài sản theo chế độ quy định và hành quy chế quản lý sử dụng tài sản để quản lý chặt chẽ, tránh thất thoát, mất mát tài sản, thường xuyên thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ để tăng thêm thời gian sử dụng tài sản và phát huy tối đa công năng, hiệu quả của tài sản.

b) Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; nhà, đất công vụ; công trình phúc lợi công cộng

Qua kiểm tra, rà soát công tác quản lý, sử dụng trụ sở làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã thực hiện đúng theo phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn xã Đắk Tô theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính

14/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn 836/UBND, ngày 21/5/2026 về việc thực hiện Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Sâm tại buổi làm việc với các đơn vị, địa phương trên địa bàn phía Tây của tỉnh Quảng Ngãi; Công văn 839/UBND, ngày 21/5/2026 về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục quản lý, xử lý tài sản công tại cơ quan nhà nước; Công văn 860/UBND, ngày 23/5/2026 triển khai thực hiện Công điện 39/CD-TTG ngày 14/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn 871/UBND, ngày 26/5/2026 xây dựng kế hoạch khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở; Công văn số 1041/UBND, ngày 11/6/2026 của UBND xã Đắk Tô về việc khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục xử lý tài sản dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính.

phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công. Trên địa bàn xã không phát sinh các trường hợp sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không đúng mục đích.

c) Việc cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết tài sản công: Công tác quản lý, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện đúng quy định.

d) Việc xử lý tài sản các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản: Không phát sinh.

1.4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

Quản lý, sử dụng chặt chẽ số lượng biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hội đặc thù. Hàng năm, căn cứ các quyết định giao chỉ tiêu biên chế của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã phân bổ biên chế cho các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập và hội đặc thù theo đúng quy định, không vượt quá tổng số biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn xã⁷. Theo đó, công tác kiểm tra công vụ được duy trì thường xuyên, từ đó nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là ý thức chấp hành giờ giấc, thái độ làm việc, không uống rượu bia và các chất kích thích trước, trong giờ làm việc... được nâng lên đáng kể.

1.5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn huyện Đắk Tô

a) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng đất:

- Công tác thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất: Triển khai thực hiện công tác thống kê đất đai định kỳ năm 2025 theo đúng quy định, hoàn thành và giao nộp sản phẩm thống kê về Sở Nông nghiệp và Môi trường⁸.

- Về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: Công tác quản lý Nhà nước về đất đai được chú trọng thực hiện đảm bảo đúng quy định. Trong 06 tháng đầu năm đã tiếp nhận và giải quyết 106 hồ sơ thủ tục hành chính về đất

⁷ UBND xã đã ban hành Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 Ban hành Quy chế văn hóa công sở và chuẩn mực ứng xử của công chức, viên chức và người lao động của UBND xã Đắk Tô; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 07/11/2025 về triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Văn hóa công vụ”; Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 về ban hành Quy chế văn hóa công sở và chuẩn mực ứng xử của công chức, viên chức và người lao động UBND xã Đắk Tô; Công văn số 555/UBND-VP ngày 16/4/2026 về thực hiện kỷ luật, kỷ cương chấp hành thời gian làm việc trong giờ hành chính; Công văn số 995/UBND-VHXX ngày 05/6/2026 về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác CCHC và triển khai giải pháp nâng cao chỉ số PAR Index và SIPAS năm 2026.

⁸ Báo cáo số 86/BC-UBND ngày 27/02/2026 của UBND xã Đắk Tô báo cáo kết quả thống kê đất đai năm 2025 xã Đắk Tô, tỉnh Quảng Ngãi.

đai⁹. Việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện đúng quy hoạch, kế hoạch, công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo tuân thủ quy trình, thủ tục theo quy định. Lập phương án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026 trên địa bàn xã để thực hiện giao đất ở có thu tiền sử dụng đất, tạo nguồn thu ngân sách; rà soát quỹ đất chưa giao, chưa cho thuê để quản lý, đưa vào sử dụng theo quy hoạch; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, báo cáo định kỳ đối với các tổ chức, dự án đầu tư được Ủy ban nhân dân tỉnh cho thuê đất nhưng không đưa đất vào sử dụng, tiến độ sử dụng đất chậm so với tiến độ trong dự án đầu tư, sử dụng đất không hiệu quả hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật đất đai theo quy định.

- Công tác thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất: Trên địa bàn xã đang triển khai công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư xây dựng: công trình Đường Lý Thường Kiệt (*đoạn từ đường Nguyễn Thị Minh Khai đến đường Phạm Ngọc Thạch*), đoàn còn lại công trình Đường Nguyễn Thị Minh Khai (*đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Phạm Văn Đồng*) giai đoạn 1, chưa phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

b) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản; thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Công an xã, thôn trưởng các thôn và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát địa bàn nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi khai thác khoáng sản trái phép; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về khoáng sản đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

UBND xã đã thường xuyên chỉ đạo Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; tổ chức kiểm tra thực địa tại các khu vực có nguy cơ phát sinh hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Qua kiểm tra không phát hiện trường hợp đang khai thác khoáng sản trái phép; các vị trí có dấu hiệu đào bới, nghi vấn khai thác khoáng sản trước đây đã được kiểm tra, xử lý và yêu cầu đơn vị quản lý đất phối hợp khắc phục hiện trạng, ngăn ngừa tái diễn vi phạm.

Bên cạnh đó, UBND xã đã tham gia ý kiến đối với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản mỏ cát Diên Bình; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá đầy đủ các yếu tố liên quan đến an toàn lòng hồ thủy điện, hành lang an toàn lưới điện, nguy cơ sạt lở, ảnh hưởng đến đất sản xuất nông nghiệp, môi

⁹ Từ ngày 01/01/2026 - 25/05/2026, đã tiếp nhận giải quyết 106 hồ sơ thủ tục hành chính về đất đai. Trong đó:

- Hồ sơ cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 37 hồ sơ (17 hồ sơ đã trả kết quả GCN, 20 hồ sơ đang thực hiện công khai theo quy định);
- Hồ sơ chấp thuận sử dụng đất đa mục đích: 03 hồ sơ (đã trả kết quả giải quyết 03 hồ sơ);
- Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất: 63 hồ sơ (đã trả kết quả 44 hồ sơ; 10 hồ sơ đang phối hợp giải quyết; 09 hồ sơ công dân rút hoặc đề nghị bổ sung hồ sơ).
- Hồ sơ giao đất, cho thuê đất: 03 hồ sơ (đã trả kết quả 01 hồ sơ giao đất; 02 hồ sơ cho thuê đất đang xử lý).

trường, giao thông và đời sống Nhân dân trước khi quyết định chủ trương thăm dò, bảo đảm khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản.

Qua đó, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản được thực hiện nghiêm túc; không để xảy ra tình trạng thất thoát, khai thác trái phép gây lãng phí tài nguyên, góp phần bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo đảm sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững tài nguyên khoáng sản trên địa bàn xã.

c) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng

- Xác định công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng là nhiệm vụ quan trọng; ngay từ đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch văn bản¹⁰ cụ thể làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

- Công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (QLBVR, PTR và PCCCR) được triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo xuyên suốt.

- Ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân xã đã chủ động phối hợp, làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp. Phối hợp với các đơn vị có liên quan xác định các khu vực có khả năng xảy ra vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp, trong đó chú trọng tại các khu vực giáp ranh, khu vực rừng tự nhiên ... Trên cơ sở các khu vực được xác định, đã chủ động triển khai, thực hiện các nhiệm vụ:

+ Phối hợp tổ chức lực lượng kiểm tra nhằm kịp thời ngăn chặn, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp; chỉ đạo các đơn vị có liên quan chủ động tham mưu, triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm ngăn chặn tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp và cháy rừng xảy ra trên địa bàn phụ trách.

+ Tổ chức các đợt tuần tra, kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm sản (QLBVR và QLLS) trên địa bàn xã trong những ngày nghỉ lễ, tết.

+ Bên cạnh đó, UBND xã đã tăng cường phối hợp nắm bắt thông tin, chủ động tổ chức tuần tra, truy quét tại các khu vực được xác định là trọng điểm vi phạm, các khu vực giáp ranh để ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác rừng... trái pháp luật.

- Kiểm lâm làm việc tại địa bàn đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan làm tốt công tác tuyên truyền và tuần tra, truy quét (*từ đầu năm đến nay đã tuyên truyền trực tiếp 30 cuộc/1560 tham gia*). Tuần tra, truy quét 15

¹⁰ Quyết định số 1389/QĐ-UBND, ngày 15/12/2025 của UBND xã Đắk Tô về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy rừng xã Đắk Tô; Quyết định số 84/QĐ-UBND, ngày 08/02/2026 của UBND xã Đắk Tô về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo công tác phòng cháy, chữa cháy rừng xã Đắk Tô; Quyết định số 33/QĐ-UBND, ngày 06/02/2026 của UBND xã Đắk Tô về việc ban hành Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô năm 2025-2026; Kế hoạch số 03/KH-PKT, ngày 02 tháng 04 /2026 của Phonhg Kinh tế về kiểm tra tình hình triển khai thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô 2025 – 2026 đối với các chủ rừng là cộng đồng dân cư.

cuộc/tại các tiểu khu trọng trên lâm phần xã quản lý. Kết quả không có vụ vi phạm Lâm luật nào xảy ra.

- Công tác cho thuê rừng: UBND xã đã thực hiện cho Cho Công ty Cổ phần Song Ngư Sơn Kon Tum, địa chỉ trụ sở: Thôn 3, xã Đắk Mar, tỉnh Quảng Ngãi thuê 158,21 ha đất rừng sản xuất là rừng trồng; để sử dụng môi trường rừng thực hiện dự án Quần thể du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí Đắk Tô. (*Quyết định số 1427/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Đắk Tô về việc cho thuê đất và cho thuê rừng*).

1.6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân

Thường xuyên thực hiện tuyên truyền thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cũng như thực hiện tốt cuộc vận động nhân dân thực hiện xây dựng nếp sống văn hóa mới ở khu dân cư nên đã phát huy và đem lại hiệu quả thiết thực, thể hiện trong tổ chức các hoạt động lễ hội, tổ chức đám cưới, đám tang và các hoạt động văn hóa khác, đảm bảo tiết kiệm, lành mạnh, văn minh, dần xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, gây lãng phí.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn xã chưa phát hiện trường hợp lãng phí.

3. Đánh giá công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí

3.1. Ưu điểm

- Công tác quán triệt, triển khai chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí được UBND xã quan tâm, chú trọng thực hiện kịp thời, sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức về tiết kiệm, chống lãng phí.

- Mỗi đơn vị đều xác định nhiệm vụ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị, địa phương. Triển khai phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Thực hiện các chỉ tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với các hoạt động quản lý nhà nước nên việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị đã gắn kết hơn với các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí từ khâu lập dự toán đến chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện cơ chế tự chủ trong quản lý tài chính để chủ động sử dụng kinh phí, biên chế, qua đó kinh phí được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả hơn. Các biện pháp tiết kiệm từ khâu thẩm định dự toán, tổ chức đấu thầu, quyết toán công trình được thực hiện đã góp phần nâng cao kỷ luật tài chính trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư của nhà nước. Công tác kiểm soát thanh, quyết toán vốn đầu tư được tăng cường và cải tiến phương thức, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí quản lý cho chủ đầu tư. Việc quản lý, sử dụng đất đai đã có nhiều chuyển biến tích cực.

3.2. Hạn chế, nguyên nhân

- Khi thực hiện chính quyền 2 cấp cán bộ, công chức cấp xã phải đảm nhận thêm nhiệm vụ, khối lượng công việc lớn, việc phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền vẫn còn vướng mắc, gây khó khăn trong tổ chức và điều hành, nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất tại cấp xã còn hạn chế. Làm ảnh hưởng tới hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Định mức kinh phí chi thường xuyên còn thấp, giá cả các hàng hóa trên thị trường ngày càng tăng cao, khi thực hiện chính quyền 02 cấp trụ sở khoáng cách trụ sở UBND tỉnh và UBND xã khá xa dẫn đến việc cán bộ công chức đi lại tập huấn, hội họp nhiều ảnh hưởng đến chi thường xuyên của các cơ quan đơn vị

C. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC PCTNTC VÀ THỰC HÀNH, TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản quy định về PCTN,TC và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã; chú trọng việc đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế tại các cơ quan, đơn vị.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả theo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị “về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật và trong hoạt động thanh tra, kiểm tra” và Hướng dẫn của Thanh tra tỉnh có liên quan đến công tác Phòng chống tham nhũng.

3. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về PCTNTC; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện đảm bảo quy định.

4. Tăng cường nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác tự kiểm tra nội bộ tại cơ quan, đơn vị nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

5. Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, quyết liệt thu hồi và xử lý nợ đọng thuế, tăng cường công tác kiểm tra thuế, đấu tranh, xử lý kiên quyết những trường hợp trốn thuế, buôn lậu, gian lận thương mại. Phấn đấu tăng thu ngân sách, không bỏ sót nguồn thu đảm bảo cân đối ngân sách để đáp ứng các nhiệm vụ chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

6. Thực hiện tiết kiệm, tiết giảm tối đa trong sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước như các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, nhiên liệu, nguyên vật liệu; chi phí khánh tiết, hội nghị, tập huấn, hội thảo, đi công tác...; lồng ghép việc tiết kiệm ngay từ khâu lập, phân bổ dự toán và thực hiện; không tăng chi thường xuyên ngoài lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương. Nâng cao trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện tốt các quy định của cấp trên về mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản nhà nước.

7. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công, tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư để điều chỉnh, xử lý kịp thời những sai phạm trong thi công, xây dựng công trình; Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

8. Đẩy mạnh thực hiện chế độ công khai tài chính đối với các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

9. Chống lãng phí trong việc sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động. Phân đấu tinh giản biên chế hành chính ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan, đơn vị.

10. Các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Quyết định số 115/2008/QĐ-TTG ngày 27/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Trên đây là Báo cáo của UBND xã Đắk Tô về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026, trình kỳ họp thứ 2 HĐND xã Đắk Tô khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- BTT Ủy ban MTTQVN xã;
- Lưu: VT, VP, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Thị Sâm